

Bản án số: 55/2020/HS-ST
Ngày: 21/10/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Hiệp và bà Nguyễn Thị Quy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2020; Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa tại trụ sở để xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HS ngày 08/10/2020 đối với bị cáo:

LÊ QUANG T, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Phố G, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Lê Xuân V, sinh năm 1946; Mẹ: Lê Thị Thu H, sinh năm 1954.

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2. Vợ: Nguyễn Kim H, sinh năm 1986 (đã ly hôn); có 02 con: Lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 63/2017/HSST ngày 29/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 29/01/2020 Trung chấp hành xong hình phạt tù.

Bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 14/7/2020 đến nay.

* Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn A, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn D, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

3. Chị Bùi Thị T, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

(Bị cáo có mặt;những người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/6/2020, Lê Quang T đi đến khu vực ngã 4 thuộc huyện A, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 300.000đ, sau khi mua được số ma túy trên thì T đem về nhà lấy một phần ra sử dụng, số ma túy còn lại T cất giấu trong chiếc ví da đem theo người. Khoảng 21 giờ ngày 20/6/2020, T đang ở nhà thì Nguyễn Văn H gọi điện thoại rủ T đến quán Karaoke Gia đình ở thôn V, xã K, huyện K để hát; T đồng ý. Khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, T đến quán Karaoke Gia Đình và gặp H ở đó; sau đó T và H thuê phòng VIP3 của quán và gọi chị Bùi Thị T là nhân viên của quán vào bấm bài hát và rót bia. Vào lúc 23 giờ 45 phút cùng ngày, khi Công an vào kiểm tra thì T tự nguyện lấy 01 nilon chứa chất rắn, dạng tinh thể màu trắng cất giấu trong chiếc ví da ở túi quần phía sau bên phải đang mặc giao nộp và khai đó là ma túy đá do T mua về với mục đích để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 297/KLGD-PC09 ngày 26/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Lê Quang T gửi đến giám định có khối lượng 0,036 gam, là ma túy loại Methamphetamine. Không hoàn lại mẫu vật sau giám định.

Quá trình điều tra, Lê Quang T thừa nhận hành vi phạm tội.

Trong vụ án này, đối với người bán chất ma túy cho Lê Quang T, quá trình điều tra không xác định được căn cước, lý lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành không đủ căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT – VKS ngày 30/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo Lê Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lê Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Lê Quang T từ 13 đến 16 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/7/2020.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Kim Thành; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai này của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của những người làm chứng. Tất cả những lời khai này cũng phù hợp khách quan với những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án cũng như Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương về chất đã thu giữ được trong người bị cáo là Methamphetamine, có khối lượng 0,036gam.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 23 giờ 45 phút ngày 29/6/2020, tại quán Karaoke Gia đình thuộc thôn Viên Chử, xã Kim Tân, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; Lê Quang T có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần phía sau bên phải đang mặc 0,036 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Bị cáo là người đã bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng; do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo Lê Quang T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, đã bị pháp luật trừng trị về tội phạm ma túy nên hiểu rất rõ những tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình cũng như đối với xã hội và sự trừng phạt nghiêm khắc của pháp luật đối với loại tội phạm này; nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật, tiếp tục thực hiện tội phạm về ma túy, tiếp tay cho một tệ nạn xã hội nguy hiểm mà nhà nước và nhân dân ta đang tích

cực đấu tranh, bài trừ. Do vậy cần xét xử vụ án nghiêm minh, áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo có mẹ đẻ được tặng Huy chương “*Vì sự nghiệp thương mại*” nên được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[6] Xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ trong vụ án, sau khi Giám định do Cơ quan giám định không hoàn lại mẫu vật giám định nên không đặt ra xử lý.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- *Căn cứ vào:* Điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Lê Quang T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- *Áp dụng hình phạt chính:* Xử phạt Lê Quang T 15 (mười lăm) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/7/2020.

- *Án phí:* Lê Quang T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương.
- VKSND huyện Kim Thành.
- Công an huyện Kim Thành.
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Cơ quan THA hình sự - CA tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Kim Thành.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo.

Chu Văn Nghĩa